

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày 05-02-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Thu Lan

2. Bà Trần Thị Bích Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Ngọc- Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 241/2023/TLST-HNGĐ ngày 11-10-2023 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02-01-2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18/01/2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Vương Ngọc T, sinh năm 1991. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

2. *Bị đơn:* Chị Hoàng Thị O, sinh năm 1989. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11-10-2023, bản tự khai, nguyên đơn anh Vương Ngọc Tính trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Ngọc T kết hôn với chị Hoàng Thị O trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 90/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2018. Sau đó vợ chồng lại quay về chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái vào ngày 22/11/2021. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 4 năm 2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T làm ăn bị thua lỗ dẫn đến vợ chồng bất đồng về kinh tế, thường xuyên cãi chửi nhau. Từ tháng 04 năm 2022 chị Hoàng Thị O đã tự ý bỏ nhà đi làm ăn xa không quan tâm đến gia đình, chồng con.

Nay anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án nhân dân huyện Văn Yên giải quyết cho anh được ly hôn chị O.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Vương Ngọc Q sinh ngày 22/12/2012, Vương Ngọc C sinh ngày 11/03/2017 và Vương Như Y sinh ngày 24/10/2021. Hiện các

con đang do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, anh T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con, không yêu cầu chị O phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã nhiều lần báo gọi, thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải; trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho chị Hoàng Thị O nhưng chị O không có mặt theo yêu cầu của Tòa án.

Tại biên bản xác minh ngày 19 tháng 12 năm 2023 (bút lục số 29) ông Nguyễn Văn Quang - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, cho biết: Anh T và chị O có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Năm 2018 chị O và anh T ly hôn, sau một thời gian lại quay về chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Văn Yên. Hiện nay anh Tính và các con vẫn sinh sống tại địa phương. Chị O thường xuyên vắng nhà, đi đâu, làm gì thì địa phương không nắm được.

Do chị O không có mặt theo thông báo của Tòa án, nên trong hồ sơ vụ án không có lời khai của chị O đồng thời nguyên đơn anh Vương Ngọc T có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vương Ngọc T; Xử cho anh Vương Ngọc T được ly hôn chị Hoàng Thị O, giao con là Vương Ngọc Q sinh ngày 22/12/2012, Vương Ngọc C sinh ngày 11/03/2017 và Vương Như Y sinh ngày 24/10/2021 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi, chị O không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung, nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc anh Tính phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Hoàng Thị O có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn anh Vương Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Hoàng Thị O đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không

có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Vương Ngọc T và chị Hoàng Thị O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 90/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2018. Sau đó vợ chồng lại quay về chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái vào ngày 22/11/2021 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Theo anh T trình bày: Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T làm ăn bị thua lỗ dẫn đến vợ chồng bất đồng về kinh tế, thường xuyên cãi chửi nhau. Từ tháng 04 năm 2022 chị Hoàng Thị O đã tự ý bỏ nhà đi làm ăn xa không quan tâm đến gia đình, chồng con. Anh Vương Ngọc T có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hoà giải, đồng thời Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã thông báo nhiều lần nhưng chị Oanh không đến Tòa, không có bản khai, như vậy chị O đã tự từ bỏ quyền lợi và cơ hội hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Điều đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị O thực sự trầm trọng, đời sống chung thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có căn cứ cho anh T được ly hôn chị O theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Anh Vương Ngọc T và chị Hoàng Thị O có 03 con chung là Vương Ngọc Q sinh ngày 22/12/2012, Vương Ngọc C sinh ngày 11/03/2017 và Vương Như Y sinh ngày 24/10/2021. Hiện các con đang do anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, anh T có nguyện vọng được nuôi dưỡng 03 con chung, không yêu cầu chị O phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng để đảm bảo sự ổn định về cuộc sống và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, cần giao 03 con là Vương Ngọc Q, Vương Ngọc C và Vương Như Y cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Xét thấy chị O vắng mặt tại Tòa án, anh T cũng không yêu cầu chị O phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Vương Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết, mặt khác do chị O chưa có lời khai nên chưa có cơ sở xem xét. Vì vậy, Tòa án không đặt ra giải quyết quan hệ về tài sản chung và nợ chung.

[5] *Về án phí*: Anh Vương Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Ngọc T được ly hôn chị Hoàng Thị O.

2. Về con chung: Giao con là Vương Ngọc Q sinh ngày 22/12/2012, Vương Ngọc C sinh ngày 11/03/2017 và Vương Như Y sinh ngày 24/10/2021 cho anh Vương Ngọc Tính trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị Hoàng Thị O không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Vương Ngọc T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được khấu trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0001829 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái ngày 11-10-2023 (xác nhận anh Tính đã nộp đủ).

4. Quyền kháng cáo: Anh Vương Ngọc T và chị Hoàng Thị O được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- UBND xã C, huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; HCTP.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Mai Thị Thu Hương